**Nôi dung giao bài về nhà:**

**TIN HỌC 7**

**Bài 1: CHƯƠNG TRÌNH BẢNG TÍNH LÀ GÌ?**

**1. Bảng và nhu cầu xử lí thông tin dạng bảng**

Chương trình bảng tính là phần mềm giúp ghi lại và trình bày thông tin dưới dạng bảng, thực hiện các tính toán (từ đơn giản đến phức tạp) cũng như xây dựng các biểu đồ biểu diễn một cách trực quan các số liệu trong bảng.

**2. Màn hình làm việc của Excel**

Một số thành phần chính:

- Bảng chọn File

- Tên các dải lệnh, dải lệnh Formulas và Data

- Thanh công thức

- Trang tính, tên hàng, tên cột, tên trang tính

- Thanh trạng thái

+ Trang tính được chia thành các hàng và các cột, là miền làm việc chính của bảng tính.

Ô tính là vùng giao nhau giữa một cột và một hàng (còn gọi tắt là ô) dùng để chứa dữ liệu.

+ Tên Cột: Được đánh thứ tự liên tiếp trên đầu mỗi cột, từ trái sang phải bằng các ch*ữ cái bắt đầu từ: A, B, C…..*

+Tên Hàng: Được đánh thứ tự liên tiếp ở bên trái hàng, từ trên xuống dưới bằng các số *bắt đầu từ: 1, 2, 3…..*

+ Địa chỉ: (còn được gọi là tên) của một ô tính là cặp tên cột và tên hàng mà ô nằm trên đó.

+ Thanh công thức là thanh công cụ đặc trưng của chương trình bảng tính.

Thanh công thức được sử dụng để nhập và hiển thị dữ liệu hoặc công thức trong ô tính.

**3. Nhập dữ liệu vào trang tính:**

Chọn một ô

Nhập dữ liệu vào ô từ bàn phím

Nhấn phím Enter

***Câu hỏi:***

1. Nêu cách lưu chương trình bảng tính.

2. Địa chỉ ô tính là gì?

3. Trình bày cách sửa dữ liệu trong ô tính.

**Bài 2: CÁC THÀNH PHẦN CHÍNH VÀ DỮ LIỆU TRÊN TRANG TÍNH**

**1. Bảng tính**

 Một bảng tính có thể có nhiều trang tính, được phân biệt bằng tên trang.

Trang tính đang được kích hoạt là trang tính đang hiển thị trên màn hình, có tên với chữ đậm.

**2. Các thành phần chính trên trang tính**

Các thành phần chính: các hàng, các cột, các ô tính, hộp tên, khối, thanh công thức.

Hộp tên: Ở bên trái thanh công thức, hiển thị địa chỉ của ô được chọn.

Khối: là nhóm các ô liền kề nhau tạo thành hình chữ nhật. Khối có thể là một ô, một hàng, một cột hay một phần của hàng hoặc cột.

Địa chỉ của Khối: là cặp địa chỉ của ô trên cùng bên trái và ô dưới cùng bên phải được phân cách bằng dấu 2 chấm (:). Ví dụ: C2:D3

Thanh công thức: cho biết nội dung của ô đang được chọn.

**3. Dữ liệu trên trang tính**

a). Dữ liệu số:

Là các số 0, 1,..., 9, dấu cộng (+) chỉ số dương, dấu trừ (-) chỉ số âm, dấu phần trăm (%) chỉ tỉ lệ phần trăm.

 Ví dụ: 120; +38; -162; 15.55; 156; 320.01.

- Ở chế độ ngầm định, dữ liệu số được căn thẳng lề phải trong ô tính.

Thông thường, dấu phẩy (,) được dùng để phân cách hàng nghìn, hàng triệu...., dấu chấm (.) để phân cách phần nguyên và phần thập phân.

b). Dữ liệu kí tự :

Là dãy các chữ cái, chữ số, kí hiệu.

 Ví dụ: Lớp 7A, Diem thi, Họ tên.

Ở chế độ mặc định, dữ liệu kí tự được căn thẳng lề trái trong ô tính.

\*Lưu ý: Ngoài dữ liệu, ô tính còn có thể chứa công thức.

**4. Chọn các đối tượng trên trang tính**

Chọn một ô: Nháy chuột tại ô cần chọn

Chọn một hàng: Nháy chuột tại nút tên hàng

Chọn cột: Nháy chuột tại nút tên cột.

Chọn khối: Kéo thả chuột từ một ô góc nào đó đến ô góc đối diện.

Chọn nhiều khối: Chọn 1 khối. Nhấn giữ phím Ctrl, lần lượt các khối khác.

***Câu hỏi:***

1. Thế nào là trang tính được kích hoạt.

2. Trình bày cách đổi tên một trang tính.

3. Nêu cách mở một bảng tính đã lưu trên máy tính.